



CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN SÀI GÒN – HÀ NỘI

Tòa nhà Unimex Hà Nội, số 41 P. Ngô Quyền, Hàng Bài, Hoàn Kiếm, Hà Nội

Website: <https://www.shs.com.vn/> | Tel: 024 3818 1888

I. BIỂU PHÍ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN PHÁI SINH

STT	Nội dung	Mức thu
1	Phí giao dịch tại SHS	1. HĐTL chỉ số: <ul style="list-style-type: none">– 3 tháng đầu kể từ ngày mở tài khoản GDCKPS: Miễn phí– Từ tháng thứ 4 đến hết 6 tháng kể từ ngày mở tài khoản GDCKPS<ul style="list-style-type: none">○ Giao dịch từ 0 đến 50 hợp đồng: Miễn phí giao dịch○ Giao dịch từ HĐTL thứ 51 trở lên: 1.000 đồng/ 1 HĐTL– Từ tháng thứ 7 trở lên kể từ ngày mở tài khoản GDCKPS:<ul style="list-style-type: none">○ Giao dịch từ 0 đến 100 hợp đồng: 1.500 đồng/ 1 HĐTL○ Giao dịch từ HĐTL thứ 100 trở lên: 1.000 đồng/ 1 HĐTL 2. HĐTL TPCP: 5.000 đồng/1 HĐTL
2	Phí giao dịch chứng khoán phái sinh (phí giao dịch phải trả sở giao dịch chứng khoán)	<ul style="list-style-type: none">– HĐTL chỉ số: 2,700 đồng/ 1 HĐTL– HĐTL Trái phiếu chính phủ: 4,500 đồng/ 1 HĐTL
3	Phí dịch vụ phải trả VSD	<ul style="list-style-type: none">– Phí quản lý vị thế (thu hàng ngày): 2,550 đồng/Hợp đồng/tài khoản/ngày– Phí quản lý tài sản ký quỹ (thu vào ngày cuối tháng)



CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN SÀI GÒN – HÀ NỘI

Tòa nhà Unimex Hà Nội, số 41 P. Ngô Quyền, Hàng Bài, Hoàn Kiếm, Hà Nội

Website: <https://www.shs.com.vn/> | Tel: 024 3818 1888

		<ul style="list-style-type: none">➤ 0,0024% giá trị lũy kế số dư tài sản ký quỹ (tiền + giá trị chứng khoán tính theo mệnh giá)/tài khoản/tháng.➤ Tối thiểu 100,000 đồng/tài khoản/tháng.➤ Tối đa 1,600,000 đồng/tài khoản/tháng.
4	Phí nộp rút tiền ký quỹ	5,500 đồng/giao dịch
5	Thuế thu nhập cá nhân	$0.1\% * (\text{Khối lượng hợp đồng} * \text{Giá thanh toán hợp đồng} * \text{Hệ số nhân hợp đồng} * \text{Tỷ lệ ký quỹ ban đầu của VSD})/2$



CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN SÀI GÒN – HÀ NỘI

Tòa nhà Unimex Hà Nội, số 41 P. Ngô Quyền, Hàng Bài, Hoàn Kiếm, Hà Nội

Website: <https://www.shs.com.vn/> | Tel: 024 3818 1888

II. THÔNG SỐ QUẢN LÝ TÀI KHOẢN PHÁI SINH

STT	Nội dung thông số	Thông số quy định	Ghi chú
1	Tỷ lệ ký quỹ ban đầu (IM)	– HĐTL chỉ số: 17% – HĐTL TPCP: 2.5%	Theo quy định của VSD từng thời kỳ
2	Tỷ lệ an toàn	75%	Nhà đầu tư sẽ được giao dịch chứng khoán phái sinh tối đa cho tới khi đạt mức an toàn này.
3	Tỷ lệ duy trì	85%	Khi tỷ lệ ký quỹ bằng hoặc lớn hơn tỷ lệ này, SHS sẽ gọi bổ sung ký quỹ và khách hàng phải nộp thêm ký quỹ hoặc đóng bớt vị thế để tỷ lệ về thấp hơn hoặc bằng tỷ lệ an toàn.
4	Tỷ lệ xử lý	90%	Khi tỷ lệ ký quỹ bằng hoặc lớn hơn tỷ lệ này, tài khoản của khách hàng sẽ bị xử lý đóng vị thế để đưa tỷ lệ ký quỹ về mức tỷ lệ an toàn.